

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 92/2021/QĐST - DS

Trà Cú, ngày 13 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2021/TLST-DS, ngày 30 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Tăng Văn B, sinh năm 1964; địa chỉ ấp Đ, xã H, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Tăng Đ, sinh năm 1956; địa chỉ ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Bà Tăng Thị G, sinh năm 1957; địa chỉ ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh (đã chết).

- *Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Tăng Thị Giá gồm*:

1/ Anh Tăng S, sinh năm 1978.

2/ Anh Tăng Văn L, sinh năm 1984.

3/ Anh Tăng D, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ ấp X, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

4/ Chị Tăng Thị D, sinh năm 1981; địa chỉ ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

5/ Anh Tăng Minh H, sinh năm 1990; địa chỉ ấp G, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bên ông Tăng Đ và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Tăng Thị G gồm anh Tăng S, anh Tăng Văn L, anh Tăng D, anh Tăng Minh H, và chị Tăng

Thị D thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và đồng ý chuyển quyền cho ông Tăng Văn B với diện tích 471.4m², thuộc một phần thửa đất số 6, 7 cùng tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại ấp Xà Lôn, xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Đồng thời bên ông Tăng Đ đồng ý giao diện tích đất 471.4m² thuộc các thửa nêu trên cho ông Tăng Văn B được tiếp tục quản lý, sử dụng.

- Phần đất diện tích 471,4m² có hai phần (A, B) và có tứ cận như sau (có trích lục bản đồ địa chính kèm theo):

Phần A (thuộc một phần của thửa số 7) có diện tích 458,8m²:

- + Phía Bắc giáp Đường tỉnh 914 có kích thước 12,5m;
- + Phía Nam giáp thửa số 7 có kích thước 3,25m;
- + Phía Tây giáp thửa số 11 có kích thước 44,00m;
- + Phía Đông giáp thửa số 7 có kích thước 32,4m;
- + Phía Đông Nam thửa số 7 có kích thước các đoạn gấp khúc là 6,4m; 6,18m, 2,84m, 4,21m.

Phần B (thuộc một phần của thửa số 6) có diện tích 12,6m²:

- + Phía Bắc giáp thửa số 7 có kích thước 2,84m;
- + Phía Nam giáp thửa số 7 có kích thước 3,15m;
- + Phía Tây giáp thửa số 7 có kích thước 4,21m;
- + Phía Đông giáp thửa số 6 có kích thước 4,22m.

- Về chi phí, thủ tục chuyển quyền sử dụng đất diện tích 471.4m², thuộc một phần thửa đất số 6, 7 cùng tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại ấp Xà Lôn, xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì ông Tăng Văn B tự nguyện chịu toàn bộ, bên ông Tăng Đ và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Tăng Thị G có trách nhiệm hỗ trợ cho bên ông Tăng Văn B hoàn thành thủ tục chuyển quyền.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 150.000 đồng, trong đó: Ông Tăng Văn B chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm bằng 75.000 đồng. Ông Tăng Đ và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Tăng Thị G gồm ông Tăng Sê, ông Tăng Văn L, ông Tăng D, ông Tăng Minh H, và bà Tăng Thị D cùng chịu 50% án phí dân sự sơ thẩm bằng 75.000 đồng. Tuy nhiên, ông Tăng Văn B tự nguyện nộp thay số tiền án phí này cho ông Tăng Đ, Tăng S, ông Tăng Văn L, ông Tăng Văn D, ông Tăng Minh H, và bà Tăng Thị D. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông Tăng Văn B đã nộp bằng 3.300.000 đồng theo biên lai thu số 0006026, ngày 28/6/2021 thì hoàn trả lại cho ông Tăng Văn B số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 3.150.000 đồng.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ bằng 2.248.861 đồng, ông Tăng Văn B tự nguyện chịu toàn bộ và được cấn trừ vào số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định mà ông Tăng Văn B đã nộp tạm ứng trước bằng 3.000.000 đồng. Hoàn trả lại cho ông Tăng Văn B số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định còn thừa bằng 751.139 đồng, nhận tại Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Trà Vinh,
chi nhánh huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thuôn